

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 243/2024/TLST - DS ngày 28 tháng 8 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

\* Nguyên đơn: Bà **Võ Thị T** - Sinh năm: 1980; địa chỉ: **2 ấp L, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.**

\* Bị đơn: Ông **Lê Thành N** - Sinh năm 1981 và bà **Huỳnh Thị Ngọc H** - Sinh năm: 1987; cùng địa chỉ: **1 ấp B, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre.**

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà **Huỳnh Thị Ngọc H** và ông **Lê Thành N** đồng ý liên đới trả lại cho bà **Võ Thị T** số tiền hụi còn nợ là 258.000.000 đồng (hai trăm năm mươi tám triệu đồng). Ghi nhận việc bà **T** không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

**Về án phí dân sự sơ thẩm:** Án phí của vụ án là 6.450.000đồng (sáu triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng).

Bà Nguyễn Thị Ngọc H1 và ông Lê Thành N đồng ý liên đới nộp 3.225.000đồng (ba triệu hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí.

Nguyên đơn đồng ý nộp 3.225.000đồng (ba triệu hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.450.000đồng (sáu triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003309 ngày 28/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền chênh lệch sau khi khấu trừ là 3.225.000đồng (ba triệu hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng)

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- Lưu hsva, vp.

**THẨM PHÁN**

**Dương Ngọc Tú**